TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST.
Ngày 03/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Mên.

Ông Nguyễn Văn Hoành.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đầy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Út - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST-HS, ngày 22 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với:

Bị cáo Võ Văn H, sinh ngày 03/02/1961, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn:12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H1, sinh năm 1931 (chết) và bà Lý Thị N, sinh năm 1933 (chết), vợ tên Trần Thị Mỹ H2, sinh năm 1967, con không có; anh, chị, em ruột gồm có 14 người (kể cả bị cáo) lớn nhất sinh năm 1951 và nhỏ nhất sinh năm 1980. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/01/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Bùi Văn M, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Lê Trọng B, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Trường A, sinh năm 1989. Vắng mặt không có lý do.

- Anh Trịnh Minh H3, sinh năm 1983. Vắng mặt không có lý do.

- Anh Thạch Sơn Thanh L, sinh năm 1992. Có mặt.

- Ông Trương Phi H4, sinh năm 1960. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Khóm Mỹ C, T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm: Một mũ Bảo hiểm màu đen – đỏ, mặt trước và sau mũ Bảo hiểm có logo, bên trong logo có chữ NAPOLI màu đỏ, nền logo màu trắng, mặt trong mũ Bảo hiểm có lót vải màu vàng, ở giữa vải lót có chữ SH mode, quay mũ Bảo hiểm màu đen, móc gài quay mũ bị gãy mất.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/01/2023, sau khi uống rượu, bia tại đám cưới nhà người quen ngụ ấp M, xã M, bị cáo Võ Văn H điều khiển xe mô tô biển số 93B1-073.31 loại xe Sirius màu trắng – đen chở ông Trương Phi H4, ngụ khóm M, thị trấn C ra về. Khi chạy đến đường T, đoạn thuộc khóm Mỹ C, thị trấn C, do có biểu hiện say rượu, bia nên Tổ tuần tra kiểm soát giao thông Công an huyện C gồm có Thiếu tá Bùi Văn M và Đại úy Lê Trọng B yêu cầu bị cáo dừng xe kiểm tra giấy tờ, bị cáo trình giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, giấy phép lái xe và căn cước công dân theo yêu cầu. Sau đó anh B yêu cầu bị cáo cho kiểm tra nồng độ cồn thì bị cáo không hợp tác mà liên tục chửi văn tục đối với anh M và anh B. Sau khi được giải thích nhiều lần bị cáo đồng ý cho kiểm tra, kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,230 miligam/01 lít khí thở. Lúc này, anh M thông báo lập biên bản vi phạm hành chính với 02 lỗi là xe mô tô không có gương chiếu hậu và có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,230 miligam/01 lít khí thở, mức phạt trung bình là 2.500.000 đồng. Anh M thông báo lập biên bản vi phạm hành chính và lập biên bản tạm giữ xe mô tô biển số 93B1-073.31 và giấy phép lái xe của bị cáo.

Lúc này, bị cáo liên tục chửi văn tục đối với anh B và anh M rồi dùng tay tự xô đẩy xe mô tô của bị cáo ngã xuống đường. Bị cáo tiếp tục chửi văn tục và dùng tay lấy mũ bảo hiểm đang đội, tay phải cầm nón bước tới đánh 01 cái về phía anh M nhưng không trúng, bị cáo tiếp tục bước tới chòm người về phía trước đánh cái

thứ 02 trúng vào cánh tay trái anh M. Thấy vậy, anh B dùng công cụ hỗ trợ là bình xịt hơi cay khống chế bị cáo ngăn chặn bị cáo tấn công anh M. Sau khi bị khống chế, bị cáo bỏ đi không chấp hành việc lập biên bản, lúc này anh M và anh B tiếp tục mời bị cáo lại làm việc, thì bị cáo chửi văn tục và đe dọa sẽ đánh anh M và anh B, sau đó anh M gọi điện cho Công an thị trấn C đến hỗ trợ và đưa bị cáo về trụ sở làm việc. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thụ lý giải quyết. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 07/01/2023, đối với anh Bùi Văn M xác định: Vết hằn đỏ ở mặt sau cánh tay trái kích thước 06 cm x 03 cm. Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 05/CN ngày 07/02/2023 của Bệnh viện Đ xác định trình trạng thương tích của anh Bùi Văn M khi vào viện: Cánh tay trái mặt ngoài sưng đỏ, bầm tím nhẹ, đau. Do vết thương phù nề không để lại thương tích, anh M không yêu cầu giám định, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không tiến hành trưng cầu giám định thương tích của anh M.

Ngày 09/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Võ Văn H về tội "Chống người thi hành công vụ" và áp dụng biện pháp ngăn chặn ra Lệnh bắt bị cáo tạm giam phục vụ công tác điều tra.

Ngày 13/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định thực nghiệm điều tra, đưa bị cáo Võ Văn H đến hiện trường để thực hiện lại diễn biến vụ Chống người thi hành công vụ. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với nội dung diễn biến vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Văn M là người bị xâm hại sức khỏe nhưng anh M không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS-HS, ngày 21/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, đã quyết định truy tố bị cáo Võ Văn H về tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn H khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/01/2023, sau khi uống rượu, bia tại đám cưới nhà người quen, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 93B1-073.31 chở ông Trương Phi H4 ra về. Khi chạy đến đường T đoạn thuộc khóm Mỹ C thì bị Tổ tuần tra kiểm soát giao thông Công an huyện C yêu cầu dừng xe kiểm tra. Thiếu tá Bùi Văn M yêu cầu bị cáo xuất trình giấy tờ kiểm tra, bị cáo đã trình giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, giấy phép lái xe và căn cước công dân theo yêu cầu. Sau đó Đại úy Lê Trọng B yêu cầu bị cáo cho kiểm tra nồng độ cồn thì bị cáo có chửi văn tục đối với anh M, anh B. Sau đó bị cáo cho

kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở, kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,230 miligam/01 lít khí thở. Anh M thông báo lập biên bản vi phạm hành chính với 02 lỗi là xe mô tô không có gương chiếu hậu, bị cáo có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,230 miligam/01 lít khí thở, mức phạt trung bình là 2.500.000 đồng và lập biên bản tạm giữ xe mô tô biển số 93B1-073.31 và giấy phép lái xe của bị cáo nên bị cáo mới dùng lời lẽ chửi văn tục, đe dọa sẽ đánh anh M và anh B, rồi dùng tay xô đẩy xe mô tô của bị cáo ngã xuống đường, bị cáo lấy mũ bảo hiểm đang đội, tay phải cầm nón bước tới đánh 01 cái về phía anh M nhưng không trúng, bị cáo tiếp tục đánh cái thứ 02 trúng vào cánh tay trái của anh M gây phù nề sưng đỏ, bầm tím nhẹ.

Các tờ tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa anh Bùi Văn M trình bày: Thực hiện kế hoạch tuần tra theo sự phân công của lãnh đạo Công an huyện C, Tổ tuần tra gồm có anh là Thiếu tá Bùi Văn M và Đại úy Lê Trọng B công tác tại Đ1, trật tự Công an huyện C. Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 07/01/2023 Tổ tuần tra phát hiện bị cáo chạy xe có sử dụng rượu, bia nên yêu cầu dừng xe kiểm tra giấy tờ, khi kiểm tra nồng độ cồn thì bị cáo không hợp tác mà liên tục chửi văn tục đối với anh và anh B. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,230 miligam/01 lít khí thở. Anh thông báo lập biên bản vi phạm hành chính với 02 lỗi là xe mô tô không có gương chiếu hậu và có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,230 miligam/01 lít khí thở, mức phạt trung bình là 2.500.000 đồng, tạm giữ xe mô tô biển số 93B1-073.31 và giấy phép lái xe của bị cáo. Lúc này, bị cáo dùng lời lẽ chửi văn tục, đe dọa đánh anh và anh B, dùng tay xô đẩy xe của bị cáo ngã xuống đường. Bị cáo lấy mũ bảo hiểm đang đội, tay phải cầm nón bước tới đánh 01 cái về phía anh nhưng không trúng, bị cáo tiếp tục đánh cái thứ 02 trúng vào cánh tay trái của anh gây phù nề sưng đỏ, bầm tím nhẹ. Sau đó, Công an thị trấn C đến đưa bị cáo về trụ sở làm việc.

Anh bị thương tích vết hằn đỏ ở mặt sau cánh tay trái kích thước 06 cm x 03 cm. Giấy chứng nhận thương tích số 05/CN ngày 07/02/2023, của Bệnh viện Đ xác định trình trạng thương tích của anh khi vào viện: Cánh tay trái mặt ngoài sưng đỏ, bầm tím nhẹ, đau. Do vết thương phù nề không để lại thương tích nên anh không yêu cầu giám định. Về trách nhiệm hình sự anh yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự anh không yêu cầu bị cáo bồi thường. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa anh Lê Trọng B trình bày: Thống nhất lời trình bày của anh Bùi Văn M và không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hà Văn Ú đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội "Chống người thi hành công vụ", Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Võ Văn H nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã nhiều lần dùng lời lẽ văn tục chửi xúc phạm anh M, anh B đang thi hành công vụ, bị cáo còn đe dọa đánh anh M và anh B, tay phải cầm mũ bảo hiểm đánh cái thứ 02 trúng vào cánh tay trái của anh M gây phù nề sưng đỏ, bầm tím nhẹ, mục đích nhằm cản trở chống đối Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/01/2023, sau khi uống rượu, bia tại đám cưới nhà người quen ngụ ấp M, xã M, bị cáo Võ Văn H điều khiển xe mô tô biển số 93B1-073.31 loại xe Sirius màu trắng – đen chở ông Trương Phi H4, ngụ khóm M, thị trấn C ra về. Khi chạy đến đường T, đoạn thuộc khóm Mỹ C, thị trấn C, do có biểu hiện say rượu, bia nên Tổ tuần tra kiểm soát giao thông Công an huyện C gồm có Thiếu tá Bùi Văn M và Đại úy Lê Trọng B yêu cầu bị cáo dừng xe kiểm tra giấy tờ, bị cáo trình giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, giấy phép lái xe và căn cước công dân theo yêu cầu. Sau đó anh B yêu cầu bị cáo cho kiểm tra nồng độ cồn thì bị cáo không hợp tác mà liên tục chửi văn tục đối với anh M và anh B.

Sau khi được giải thích nhiều lần bị cáo đồng ý cho kiểm tra, kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,230 miligam/01 lít khí thở. Lúc này, anh M thông báo lập biên bản vi phạm hành chính với 02 lỗi là xe mô tô không có gương chiếu hậu và có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,230 miligam/01 lít khí thở, mức phạt trung bình là 2.500.000 đồng. Anh M thông báo lập biên bản vi phạm hành chính và lập biên bản tạm giữ xe mô tô biển số 93B1-073.31 và giấy phép lái xe của bị cáo.

Lúc này, bị cáo liên tục chửi văn tục đối với anh B và anh M rồi dùng tay tự xô đẩy xe mô tô của bị cáo ngã xuống đường. Bị cáo tiếp tục chửi văn tục và lấy mũ bảo hiểm đang đội cầm tay phải bước tới đánh 01 cái về phía anh M nhưng không trúng, bị cáo tiếp tục bước tới chòm người về phía trước đánh cái thứ 02 trúng vào cánh tay trái anh M. Thấy vậy, anh B dùng công cụ hỗ trợ là bình xịt hơi cay khống chế bị cáo ngăn chặn bị cáo tấn công anh M. Sau khi bị khống chế, bị cáo bỏ đi không chấp hành việc lập biên bản, anh M và anh B tiếp tục mời bị cáo lại làm việc nhưng bị cáo chửi văn tục và đe dọa sẽ đánh anh M, anh B. Anh M gọi điện cho Công an thị trấn C đến hỗ trợ và đưa bị cáo về trụ sở làm việc. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thụ lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 07/01/2023, đối với anh Bùi Văn M xác định: Vết hằn đỏ ở mặt sau cánh tay trái kích thước 06 cm x 03 cm. Tại giấy chứng nhận thương tích số 05/CN ngày 07/02/2023, của Bệnh viện Đ xác định trình trạng thương tích của anh Bùi Văn M khi vào viện: Cánh tay trái mặt ngoài sưng đỏ, bầm tím nhẹ, đau. Do vết thương phù nề không để lại thương tích, anh M không yêu cầu giám định, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không tiến hành trưng cầu giám định thương tích của anh M.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Văn H phạm tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ. Bị cáo nhận thức và biết được Tổ tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ gồm có Thiếu tá Bùi Văn M và Đại úy Lê Trọng B công tác tại Đ1, trật tự Công an huyện C, mặc quân phục ngành Công an và đang thi hành công vụ, khi Tổ tuần tra kiểm soát yêu cầu bị cáo cho kiểm tra nồng độ cồn thì bị cáo không hợp tác mà liên tục chửi văn tục đối với anh M và anh B. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,230 miligam/01 lít khí thở. Anh M thông báo lập

biên bản vi phạm hành chính với 02 lỗi là xe mô tô không có gương chiếu hậu và có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,230 miligam/01 lít khí thở, mức phạt trung bình là 2.500.000 đồng và lập biên bản tạm giữ xe mô tô biển số 93B1-073.31 và giấy phép lái xe của bị cáo, lúc này bị cáo không chấp hành mà liên tục chửi văn tục đối với anh B và anh M rồi dùng tay tự xô đẩy xe mô tô của bị cáo ngã xuống đường, không dừng lại ở đó bị cáo vừa chửi văn tục đồng thời tay phải cầm mũ bảo hiểm đang đội đánh 01 cái về phía anh M nhưng không trúng, bị cáo tiếp tục đánh cái thứ 02 trúng vào cánh tay trái của anh M, sáu đó tiếp tục chửi văn tục và đe dọa sẽ đánh anh M, anh B, mục đích nhằm chống đối, cản trở anh M, anh B làm nhiệm vụ, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người thân của bị cáo có công cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Bị cáo nhận thức và biết được Tổ tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ Công an huyện C gồm có Thiếu tá Bùi Văn M và Đại úy Lê Trọng B mặc quân phục ngành Công an, đang thi hành công vụ, đáng lý ra bị cáo phải tuân thủ và chấp hành nghiêm túc, đàng này bị cáo chửi văn tục xúc phạm anh M, anh B rất nhiều lần, đồng thời cầm mũ bảo hiểm đánh anh M bị thương tích nhẹ…mục đích nhằm cản trở chống đối Tổ tuần tra thực hiện công vụ là hành vi đáng lên án, gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện tại đường T, nơi có nhiều người dân, phương tiện qua lại xem rất đông, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, qua đó thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, không chấp hành pháp luật, không tôn trọng cán bộ Công an huyện C đang thực thi công vụ, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính khi thi hành công vụ. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích xã hội.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Bùi Văn M và anh Lê Trọng B không yêu cầu bị cáo bồi thường. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về xử lý vật chứng gồm: Một mũ Bảo hiểm màu đen – đỏ, mặt trước và sau mũ Bảo hiểm có logo, bên trong logo có chữ NAPOLI màu đỏ, nền logo màu trắng, mặt trong mũ Bảo hiểm có lót vải màu vàng, ở giữa vải lót có chữ SH mode, quay mũ Bảo hiểm màu đen, móc gài quay mũ bị gãy mất là của bị cáo. Bị cáo đã

sử dụng nón bảo hiểm này để làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Văn H nộp 200.000 đồng.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 09 tháng 01 năm 2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- *Tuyên tịch thu tiêu hủy:* Một mũ Bảo hiểm màu đen – đỏ, mặt trước và sau mũ Bảo hiểm có logo, bên trong logo có chữ NAPOLI màu đỏ, nền logo màu trắng, mặt trong mũ Bảo hiểm có lót vải màu vàng, ở giữa vải lót có chữ SH mode, quay mũ Bảo hiểm màu đen, móc gài quay mũ bị gãy mất.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Văn H nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm